| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÔNG MÃ**<br>TỈNH SƠN LA | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 55/2023/HSST
Ngày: 30-11-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lường Văn Quyết.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Quàng Văn Tiện.
2. Ông Trần Thành Vân.

***- Thư ký phiên toà:***
Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:***
Ông Quàng Văn Cuộc- Kiểm sát viên.

. Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn T, s**inh ngày 13/7/1986, tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện Sông Mã, Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn P và bà Bạc Thị H; Có vợ nhưng đã ly hôn; có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/9/2023 bị Công an huyện Sông Mã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 30/8/2023 cho đến nay. Có mặt.

*Người có quyền lợi liên quan:* Ông Lường Văn P - Sinh năm 1965; Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện Sông Mã, Sơn La. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 30/8/2023, tổ công tác Công an xã P làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại bản P, xã P phát hiện 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô đi từ bản P về xã B có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã dừng xe để kiểm tra, người đàn ông khai nhận là Lường Văn T trú tại Bản M, xã M, Sông Mã, T khai nhận có sử dụng ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu T nếu cất giấu đồ vật gì vi phạm pháp luật thì giao nộp cho tổ công tác, T đã lấy từ lòng bàn tay trái ra 02 gói nilon màu hồng giao nộp cho tổ công tác, trong đó gói thứ nhất chứa 14 viên nén màu hồng, gói thứ hai chứa chất bột màu trắng, T khai nhận là Hồng phiến và Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ vật chứng nghi ma túy. Ngoài ra còn tạm giữ của T 01 xe mô tô, 01 điện thoại.

Ngày 31/8/2023, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi ma túy thu giữ của T, kết quả:

*- 14 viên nén màu hồng thu giữ của T tổng khối lượng là 1,32 gam, trích 05 viên có khối lượng 0,48 gam làm mẫu giám định ký hiệu T1, vật chứng còn lại 09 viên có tổng khối lượng 0,84 gam ký hiệu L1.*

*- Số chất bột liên kết màu trắng thu giữ của T có tổng khối lượng là 1,32 gam. Trích 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2, vật chứng còn lại 1,22 gam ký hiệu là L2.*

Kết luận giám định số 2102/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

*+ Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,48 gam;*

*+ Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,32 gam loại Methamphetamine và 1,32 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

Quá trình điều tra Lường Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 30/8/2023 T điều khiển xe mô tô từ nhà đến xã P, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng, khi đi có đem theo số tiền 1.000.000đ. Khi đến khu vực xã P

không rõ tên bản, T gặp một người đàn ông dân tộc Mông đang đi bộ trên đường, T dừng xe hỏi và mua được của người này 02 gói nilon mùa hồng, trong đó một gói chứa 14 viên Hồng phiến, một gói Heroine. Sau khi mua được ma túy, T cầm cả 02 gói ma túy mua được ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe về, khi về đến khu vực bản Pá Ca, xã Pú Bẩu thì bị tổ công tác Công an xã Plàm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số 223/CT-VKSSM ngày 14 tháng 11 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lường Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông mà Lường Văn T khai nhận bán ma túy cho T, quá trình điều tra do T không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại phiên toà, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lường Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu các vật chứng liên quan. Trả lại cho bị cáo điện thoại di động. Trả lại cho người có quyền lợi liên quan chiếc xe mô tô.

Buộc bị cáo được miễn án phí theo quy định. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Lời khai có trong hồ sơ và lời khai tại phiên toà người có quyền lợi liên quan ông Lường Văn P trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B1 - 51925 do gia đình mua vào năm 2012 với giá 17.000.000đ, khi đó do T là con trai nên giấy tờ đứng tên T, mặc dù T không có đóng góp gì vào việc mua xe, khi T mang xe làm phương tiện thực hiện tội phạm gia đình không biết, ông đề nghị trả lại chiếc xe cho gia đình.

Tại phiên tòa bị cáo; toà người có quyền lợi liên quan nhất trí với nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội:

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

- Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 30/8/2023; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 2102 ngày 31/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/8/2023 Lường Văn T đã có hành vi cất giấu 1,32 gam ma túy loại Heroine và 1,32 gam Methamphetamine, tổng khối lượng cả hai chất ma túy là 2,64 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện truy tố và Tòa án nhân dân huyện xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng ma tuý.

Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định được hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do vậy cần không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án còn lại gồm: 0,84 gam Methamphetamine; 1,22 gam Heroine và các đồ vật liên quan là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại tạm giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại.

Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 26B1-519.25 tạm giữ của Lường Văn T khi bắt quả tang. Qua điều tra xác định chiếc xe thuộc quyền hữu chung của gia đình nhưng đăng ký mang tên Lường Văn T, chiếc xe được ông Lường Văn P (bố bị cáo) mua từ năm 2012, T không có đóng góp gì. Qua tra cứu chiếc xe không có trong cở sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do vậy cần trả lại cho ông P quản lý, sử dụng.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng được miễn, nên không phải chịu án phí.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Về Điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn T 02 năm 08 tháng (hai năm tám tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2.** Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,84 gam Methamphetamine.

+ 1,22 gam Heroine.

+ 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,84 gam Methamphetamine)

+ 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 1,22 gam Heroine)

+ 02 nảnh nilon màu hồng.

+ 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

*(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 064593).*

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động.

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan Lường Văn P 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B1 - 519.25.

*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 211/QĐ-VKSSM ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày ngày 17/11/2023 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sông Mã.*

**3**. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**4**. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghãi vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/11/2023).

**Nơi nhận:**
- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo; người có QL,NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Văn Quyết**